

Số: 106/2022/CBTT-ICON4

Hà Nội, ngày 09 tháng 4 năm 2022

THÔNG BÁO THAY ĐỔI NHÂN SỰ

Kính gửi : - Ủy ban chứng khoán Nhà nước
 - Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội

I. GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC CÔNG BỐ THÔNG TIN

1. Tên tổ chức: Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4
2. Mã chứng khoán: CC4
3. Địa chỉ trụ sở chính: 243A Đê La Thành – P. Láng Thượng – Q. Đống Đa – TP. Hà Nội.
4. Điện thoại: (024) 3.7668976

II. NỘI DUNG THÔNG TIN CÔNG BỐ

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 số 01/2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 09/4/2022;

Căn cứ Nghị quyết số: 14/2022/NQ-HĐQT về việc bầu Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty ngày 09/4/2022;

Căn cứ Nghị quyết số: 15/2022/NQ-HĐQT về việc miễn nhiệm chức vụ Tổng Giám đốc Công ty ngày 09/4/2022;

Căn cứ Nghị quyết số: 16/2022/NQ-HĐQT về việc bổ nhiệm chức vụ Tổng Giám đốc Công ty ngày 09/4/2022;

Căn cứ Nghị quyết số: 17/2022/NQ-HĐQT về việc miễn nhiệm chức vụ Kế toán trưởng Công ty ngày 09/4/2022;

Căn cứ Nghị quyết số: 18/2022/NQ-HĐQT về việc bổ nhiệm chức vụ Kế toán trưởng Công ty ngày 09/4/2022;

Căn cứ Nghị quyết số: 19/2022/NQ-HĐQT về việc bổ nhiệm Người phụ trách quản trị Công ty ngày 09/4/2022;

Chúng tôi trân trọng thông báo việc thay đổi nhân sự của Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4 như sau:

I. Các trường hợp miễn nhiệm:

1. Ông Nguyễn Thanh Sơn

- Không còn đảm nhận chức vụ: thành viên HĐQT Công ty;
- Lý do miễn nhiệm: có đơn từ nhiệm vì lý do cá nhân;
- Ngày bắt đầu có hiệu lực: 09/4/2022.

2. Ông Đỗ Việt Thanh

- Không còn đảm nhận chức vụ: thành viên HĐQT Công ty;
- Lý do miễn nhiệm: có đơn từ nhiệm vì lý do cá nhân;



- Ngày bắt đầu có hiệu lực: 09/4/2022.

3. Ông Nguyễn Đức Hà

- Không còn đảm nhận chức vụ: Tổng Giám đốc Công ty;

- Lý do miễn nhiệm: chuyển công tác sang đơn vị khác;

- Ngày bắt đầu có hiệu lực: 09/4/2022.

4. Ông Ngô Sỹ Đức

- Không còn đảm nhận chức vụ: Kế toán trưởng Công ty;

- Lý do miễn nhiệm: chuyển công tác sang đơn vị khác;

- Ngày bắt đầu có hiệu lực: 09/4/2022.

II. Các trường hợp bổ nhiệm

1. Ông Nguyễn Đức Lai

- Chức vụ trước khi bổ nhiệm: chưa có;

- Chức vụ được bổ nhiệm: Thành viên HĐQT Công ty;

- Thời hạn bổ nhiệm: nhiệm kỳ 2020 – 2025;

- Ngày bắt đầu có hiệu lực: 09/4/2022.

2. Ông Đặng Huy Khôi

- Chức vụ trước khi bổ nhiệm: chưa có;

- Chức vụ được bổ nhiệm: Thành viên HĐQT Công ty;

- Thời hạn bổ nhiệm: nhiệm kỳ 2020 – 2025;

- Ngày bắt đầu có hiệu lực: 09/4/2022.

3. Ông Đào Tiến Dương

- Chức vụ trước khi bổ nhiệm: Thành viên HĐQT Công ty;

- Chức vụ được bổ nhiệm: Chủ tịch HĐQT Công ty;

- Thời hạn bổ nhiệm: nhiệm kỳ 2020 – 2025;

- Ngày bắt đầu có hiệu lực: 09/4/2022.

4. Ông Nguyễn Đức Lai

- Chức vụ trước khi bổ nhiệm: chưa có;

- Chức vụ được bổ nhiệm: Tổng Giám đốc Công ty;

- Thời hạn bổ nhiệm: không quá 05 năm;

- Ngày bắt đầu có hiệu lực: 09/4/2022.

5. Bà Phạm Thị Kiều Trang

- Chức vụ trước khi bổ nhiệm: chưa có;

- Chức vụ được bổ nhiệm: Kế toán trưởng Công ty;

- Thời hạn bổ nhiệm: không quá 05 năm;

- Ngày bắt đầu có hiệu lực: 09/4/2022.

105
NG T
PHÂN
XÂY
04
A - TP

6. Bà Cao Thị Lan Hương

- Chức vụ trước khi bổ nhiệm: Thành viên HĐQT;
- Chức vụ được bổ nhiệm: Người phụ trách quản trị Công ty;
- Thời hạn bổ nhiệm: không quá 05 năm;
- Ngày bắt đầu có hiệu lực: 09/4/2022.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 09/4/2022 tại đường dẫn <http://icon4.com.vn/co-dong/Thong-tin-nam-2022>.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS Công ty (b/c);
- Đăng website Công ty;
- Lưu VP.



***Tài liệu đính kèm:**

- Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2022;
- Các Nghị quyết HĐQT về việc thay đổi nhân sự
- Danh sách người có liên quan



Số: 01/2022/NQ-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 09 tháng 4 năm 2022

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG SỐ 4

Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020;

Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty CP Đầu tư và Xây dựng số 4 số 01/2022/BB-ĐHĐCĐ ngày 09 tháng 4 năm 2022.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh 2022 của Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4 với các chỉ tiêu cơ bản sau:

1. Kết quả thực hiện năm 2021

TT	Các chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch 2021	Thực hiện 2021	Tỷ lệ TH/ KH (%)
1	Giá trị SXKD	Tỷ đồng	183	178,7	97,7
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	186	163,6	88
3	Tổng thu hồi vốn	Tỷ đồng	273	191,8	70,3
4	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	2,870	24,763	863
5	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	2,296	19,797	862

2. Kế hoạch kinh doanh năm 2022:

TT	Tên chỉ tiêu chính	Đơn vị	Giá trị
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	1.000
2	Tổng thu hồi vốn	Tỷ đồng	1.090

TT	Tên chỉ tiêu chính	Đơn vị	Giá trị
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	62,8
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	50,2

Điều 2. Phê duyệt Báo cáo kết quả hoạt động năm 2021 và Kế hoạch hoạt động năm 2022 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4.

Điều 3. Phê duyệt Báo cáo của Ban kiểm soát Công ty năm 2021

Điều 4. Phê duyệt Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán của Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4.

Điều 5. Phê duyệt chỉ tiêu Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022.

1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh 2022

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Giá trị
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	1.000
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	62,8
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	50,2
4	Dự kiến trích lập các quỹ:		
	<i>Quỹ khen thưởng, phúc lợi và thưởng Ban điều hành</i>	%	3
5	Dự kiến cổ tức	%	≥8

2. Ủy quyền cho HĐQT Công ty

Căn cứ thực tế hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, các công ty thành viên trong năm 2022 và các biến động của thị trường:

a) Chủ động thực hiện điều chỉnh các chỉ tiêu Kế hoạch kinh doanh năm 2022 của Công ty;

b) Tạm ứng cổ tức năm 2022 trong tỷ lệ ĐHĐCĐ đã phê duyệt;

c) Báo cáo/giải trình cho cổ đông các nội dung trên tại kỳ Đại hội cổ đông thường niên tiếp theo.

Điều 6. Phê duyệt Báo cáo quyết toán thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty năm 2021; Kế hoạch chi trả thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty năm 2022. Cụ thể:

1. Chi trả thù lao HĐQT và BKS năm 2021:

- Dự toán năm 2021 được ĐHCĐ thông qua: 120.000.000 VNĐ
- Số thực tế đã chi 120.000.000 VNĐ
- Trong đó: + Thù lao thành viên HĐQT: 72.000.000 VNĐ
- + Thù lao thành viên BKS: 48.000.000 VNĐ

2. Kế hoạch chi trả thù lao HĐQT và BKS năm 2022:

TT	Chức danh	Số người	Số tiền/ tháng (VNĐ)	Số tháng	Tổng (VNĐ)
1	Chủ tịch HĐQT	01	5.000.000	12	60.000.000
2	Thành viên HĐQT	04	3.000.000	12	144.000.000
3	Trưởng BKS	01	3.000.000	12	36.000.000
4	Thành viên BKS	02	2.000.000	12	48.000.000
	Cộng	08			288.000.000

Trong đó:

- Thù lao chi trả cho thành viên HĐQT, thành viên BKS không kiêm nhiệm được trích từ lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp.

- Thù lao chi trả cho thành viên HĐQT, thành viên BKS kiêm nhiệm được hạch toán vào chi phí quản lý doanh nghiệp.

- Đối với thành viên HĐQT chuyên trách (nếu có) thì áp dụng chế độ trả lương theo quy chế lương, thưởng của Công ty.

Điều 7. Phê duyệt danh sách các công ty kiểm toán độc lập theo Tờ trình số 18/2022/TTr-HĐQT ngày 18/3/2022 của HĐQT Công ty.

Điều 8. Phê duyệt Tờ trình giao dịch với đơn vị có liên quan

1. Phê duyệt chủ trương nhận thầu thi công xây lắp, cung cấp và lắp đặt thiết bị các dự án năm 2022 với Công ty Cổ phần Đầu tư Bất động sản Taseco. Cụ thể như sau:

TT	Đơn vị ký kết	Dự án	Nội dung	Giá trị các gói thầu dự kiến đã bao gồm VAT (triệu VNĐ)
1	Công ty Cổ phần Đầu tư Bất động sản Taseco	Tòa nhà hỗn hợp thương mại dịch vụ và căn hộ chung cư Alacarte Hạ Long	Cung cấp và lắp đặt nội thất khối căn hộ	200.000

TT	Đơn vị ký kết	Dự án	Nội dung	Giá trị các gói thầu dự kiến đã bao gồm VAT (triệu VNĐ)
		Tòa nhà NO1-T6, khu Đoàn Ngoại giao, Hà Nội	Thi công hoàn thiện, ME và lắp đặt nội thất	220.000
		Dự án khu đô thị mới thuộc dự án số 4, khu đô thị mới Trung tâm thành phố Thanh Hóa	Thi công hạ tầng kỹ thuật và xây dựng công trình	1.000.000
		Dự án nhà ở thuộc khu tái định cư xã Hải Yến	Thi công hạ tầng kỹ thuật và xây dựng công trình	500.000
TỔNG CỘNG				1.920.000

2. Triển khai thực hiện

Giao cho Hội đồng quản trị Công ty phê duyệt nội dung và giá trị của từng Hợp đồng theo chủ trương đã được ĐHĐCĐ thông qua.

Giao cho Tổng Giám đốc Công ty tổ chức đàm phán ký kết Hợp đồng và các tài liệu khác liên quan theo chủ trương đã được ĐHĐCĐ thông qua và quy định pháp luật có liên quan.

Để đảm bảo nguồn vốn thi công cho các Hợp đồng nêu trên trong khi chưa huy động vốn được từ đợt chào bán cổ phiếu. Giao cho Tổng giám đốc chủ động tìm kiếm các nguồn vốn hợp pháp từ các tổ chức tín dụng, cá nhân... Trong trường hợp cần thiết có thể giao dịch vay/cho vay từ bên liên quan là Công ty mẹ/Công ty con của ICON4 và báo cáo các khoản giao dịch này tại ĐHĐCĐ gần nhất.

Điều 9. Phê duyệt phương án tăng vốn điều lệ Công ty

1. Phương án phát hành

- a) Tên cổ phiếu phát hành: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4.
- b) Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông.
- c) Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/1 cổ phiếu.

d) Vốn điều lệ trước khi phát hành: 320.000.000.000 VND (Ba trăm hai mươi tỷ đồng).

e) Số lượng cổ phiếu quỹ: 0 cổ phiếu.

f) Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 32.000.000 (Ba mươi hai triệu) cổ phiếu.

g) Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: 32.000.000 (Ba mươi hai triệu) cổ phiếu.

h) Tổng giá trị phát hành (tính theo mệnh giá): 320.000.000.000 VND (Ba trăm hai mươi tỷ đồng).

i) Đối tượng chào bán: Toàn bộ cổ đông hiện hữu có tên trong Danh sách cổ đông Công ty tại ngày chốt danh sách cổ đông được phân bổ quyền mua cổ phiếu.

j) Tỷ lệ thực hiện quyền: 1:1 (cổ đông sở hữu 01 cổ phần tương ứng với 01 quyền, 01 quyền được mua 01 cổ phiếu mới).

k) Nguyên tắc làm tròn: Do tỷ lệ thực hiện quyền là 1:1 nên không phải làm tròn số cổ phiếu cổ đông được quyền mua và không phát sinh cổ phiếu lẻ.

l) Chuyển nhượng quyền mua: Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông tại ngày chốt danh sách cổ đông được phân bổ quyền mua cổ phiếu có quyền chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu cho người khác trong thời gian Công ty quy định và chỉ được chuyển nhượng một lần (không được chuyển nhượng cho người thứ ba). Bên chuyển nhượng và bên nhận chuyển nhượng tự thỏa thuận mức giá chuyển nhượng và thanh toán tiền chuyển nhượng.

m) Giá chào bán: 10.000 đồng/1 cổ phiếu.

n) Số tiền dự kiến thu được từ đợt chào bán: 320.000.000.000 đồng (Ba trăm hai mươi tỷ đồng).

o) Thời gian chào bán cổ phiếu: Dự kiến trong năm 2022, sau khi Công ty được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp Giấy chứng nhận chào bán chứng khoán ra công chúng theo quy định.

p) Phương thức xử lý cổ phiếu không được cổ đông hiện hữu đăng ký mua hết: Được quy định tại mục II của Tờ trình.

q) Điều kiện chuyển nhượng: Cổ phiếu phát hành cho cổ đông hiện hữu được tự do chuyển nhượng.

r) Tỷ lệ chào bán thành công tối thiểu: không áp dụng.

s) Phương án bù đắp khi số lượng vốn huy động từ đợt chào bán không đạt đủ như dự kiến: Trong trường hợp Công ty không phân phối hết cổ phiếu theo dự kiến và số lượng vốn huy động từ đợt chào bán không đạt đủ như dự kiến, Hội đồng quản trị sẽ cân nhắc bổ sung thêm vốn vay ngân hàng hoặc sử dụng các hình thức huy động vốn khác để đảm bảo đủ nguồn lực thực hiện kế hoạch kinh doanh.

t) Đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài: ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT xây dựng phương án đảm bảo đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài theo quy định pháp luật.

u) Điều khoản pha loãng: Do tăng lượng cổ phần lưu hành nên các rủi ro pha loãng có thể xảy ra gồm (i) pha loãng thu nhập ròng trên mỗi cổ phần (EPS), (ii) pha loãng giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần, (iii) pha loãng tỷ lệ sở hữu đối với cổ đông hiện hữu không tham gia đợt chào bán.

2. Phương thức xử lý cổ phiếu không được cổ đông hiện hữu đăng ký mua

a) Số cổ phiếu không được cổ đông hiện hữu đăng ký mua được Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị phân phối cho các đối tượng khác với giá là 10.000 đồng/1 cổ phiếu, bằng mức giá chào bán cho cổ đông hiện hữu để đảm bảo phát hành tối đa số lượng cổ phần chào bán.

b) ĐHĐCĐ Ủy quyền cho HĐQT thông qua tiêu chí tìm kiếm, lựa chọn các Nhà đầu tư khác để chào bán số cổ phần còn lại chưa phân phối hết để đảm bảo tối đa mục đích huy động vốn trong đợt chào bán.

c) Số lượng cổ phần không được cổ đông hiện hữu đăng ký mua khi chào bán cho đối tượng khác theo quyết định của HĐQT sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán.

d) Việc phân phối số cổ phiếu không được cổ đông hiện hữu đăng ký mua hết phải đáp ứng các điều kiện sau:

- Tuân thủ quy định tại Điều 195 Luật Doanh nghiệp năm 2020: “Công ty con không được đầu tư mua cổ phần, góp vốn vào công ty mẹ. Các công ty con của cùng một công ty mẹ không được đồng thời cùng góp vốn, mua cổ phần để sở hữu chéo lẫn nhau”.

- Đảm bảo thực hiện theo quy định tại Điều 42 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP do Chính phủ ban hành ngày 31/12/2020 về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán.

3. Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành

a) Tổng số tiền dự kiến thu được từ đợt phát hành 320.000.000.000 đồng (Ba trăm hai mươi tỷ đồng).

b) Kế hoạch sử dụng vốn:

Số tiền thu được từ đợt phát hành dự kiến sẽ được Công ty sử dụng vào các việc sau:

Tt	Nội dung	Số tiền (tỷ đồng)	Thời gian sử dụng dự kiến
I	Bổ sung Vốn lưu động thực hiện các gói thầu thi công xây dựng công trình	290	Theo kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2022
1	Dự án N01-T6 khu Đoàn Ngoại giao, Hà Nội	50	
2	Dự án Tòa nhà hỗn hợp thương mại dịch vụ và căn hộ chung cư Alacarte Hạ Long	60	
3	Dự án KN Paradise - Cam Ranh	150	
4	Dự án khu đô thị mới thuộc dự án số 4, khu đô thị mới Trung tâm thành phố Thanh Hóa	30	
II	Bổ sung Vốn lưu động cho cụm dự án mới chuẩn bị thi công tại Thanh Hóa	30	
	TỔNG CỘNG	320	

Trường hợp số tiền thu được từ đợt chào bán không đủ để sử dụng cho mục đích nêu trên. Số tiền còn thiếu sẽ được Công ty huy động thông qua các nguồn hợp pháp khác như: vay vốn tín dụng, phát hành trái phiếu, v.v...

4. Đăng ký lưu ký và đăng ký niêm yết bổ sung cổ phiếu phát hành thêm

Số cổ phiếu phát hành thêm sẽ được đăng ký lưu ký tại Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán theo đúng quy định của pháp luật.

5. Ủy quyền của ĐHĐCĐ cho HĐQT

Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định phê duyệt và thực hiện các nội dung sau:

a) Thông qua phương án chi tiết, bổ sung, hoàn chỉnh nội dung phương án phát hành cổ phiếu và/hoặc sửa đổi phương án phát hành khi cần thiết để đảm bảo đợt phát hành được thành công.

b) Thực hiện các thủ tục cần thiết để triển khai kế hoạch phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ của Công ty đã được ĐHĐCĐ thông qua theo đúng quy định pháp luật và Điều lệ Công ty.

c) Quyết định phương án để đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài.

d) Quyết định thời điểm phát hành và chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu sau khi nhận được chấp thuận của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước theo quy định của Luật Chứng khoán; Quyết định thời điểm chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền đăng ký mua cổ phiếu phát hành thêm; Quyết định việc xử lý số cổ phiếu lẻ (nếu có) và số cổ phiếu mà các cổ đông không đăng ký mua hết của đợt phát hành, xác định tiêu chí, phê duyệt danh sách các nhà đầu tư đăng ký để phân phối số cổ phiếu lẻ, cổ phiếu chưa được cổ đông đăng ký mua hết theo phương án đã được ĐHĐCĐ thông qua, phù hợp với quy định của pháp luật.

e) Chủ động sử dụng số vốn thu được từ đợt phát hành phù hợp với kế hoạch phát hành đã được ĐHĐCĐ thông qua và phương án phát hành đã được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận.

f) Điều chỉnh việc phân bổ số tiền thu được từ đợt phát hành cho các mục đích sử dụng vốn đã được thông qua và/hoặc thay đổi mục đích sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành cho phù hợp với tình hình thực tế. Điều chỉnh số vốn dự kiến phân bổ cho từng dự án, điều chỉnh thời gian sử dụng vốn của từng dự án, ưu tiên phân bổ vốn đối với các dự án cấp bách hơn để phù hợp với tình hình thực tế triển khai thi công và báo cáo Đại hội đồng cổ đông gần nhất về các nội dung điều chỉnh liên quan đến phương án sử dụng vốn này.

g) Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty; thực hiện thủ tục đăng ký tăng vốn điều lệ và thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp sau khi hoàn thành đợt phát hành theo đúng quy định pháp luật.

h) Chủ động thực hiện đăng ký lưu ký và đăng ký niêm yết bổ sung cổ phiếu phát hành thêm phù hợp với quy định pháp luật và tình hình thực tế của Công ty.

i) Chủ động lựa chọn và thuê các đơn vị tư vấn độc lập để hỗ trợ thực hiện đợt phát hành và chào bán cổ phiếu cho cổ đông cũng như thực hiện đăng ký niêm yết bổ sung cổ phiếu tại Sở Giao dịch Chứng khoán theo đúng quy định pháp luật hiện hành.

j) Ngoài những nội dung trên đây, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị chủ động thực hiện các công việc và thủ tục khác liên quan đến việc triển khai thực hiện kế hoạch phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ đã được ĐHĐCĐ thông qua, phù hợp với quy định pháp luật, đảm bảo quyền lợi ích hợp pháp của Công ty và các cổ đông. Đồng thời, báo cáo kết quả thực hiện đợt phát hành tăng vốn tại ĐHĐCĐ gần nhất.

Điều 10. Phê duyệt phương án đăng ký niêm yết cổ phiếu của Công ty

Niem yết cổ phiếu Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4 tại Sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh trong năm 2022.

Ủy quyền cho HĐQT lựa chọn thời gian phù hợp để triển khai các thủ tục cần thiết theo quy định của pháp luật để thực hiện niêm yết cổ phiếu.

Ủy quyền cho HĐQT thay đổi địa điểm niêm yết và lựa chọn địa điểm niêm yết phù hợp với tình hình thực tế và điều kiện niêm yết cổ phiếu của Công ty tại thời điểm nộp hồ sơ niêm yết.

Giao cho Tổng Giám đốc lựa chọn đơn vị tư vấn, ký hợp đồng tư vấn dịch vụ và triển khai các nội dung để thực hiện việc niêm yết cổ phiếu

Điều 11. Phê duyệt toàn văn Điều lệ Công ty sửa đổi, bổ sung theo Tờ trình số 22/2022/TTr-HĐQT ngày 18/3/2022 của HĐQT Công ty.

Điều 12. Phê duyệt toàn văn Quy chế nội bộ về quản trị Công ty theo Tờ trình số 23/2022/TTr-HĐQT ngày 18/3/2022 của HĐQT Công ty.

Điều 13. Phê duyệt toàn văn Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty theo Tờ trình số 23/2022/TTr-HĐQT ngày 18/3/2022 của HĐQT Công ty.

Điều 14. Phê duyệt toàn văn Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty theo Tờ trình số 23/2022/TTr-HĐQT ngày 18/3/2022 của HĐQT Công ty.

Điều 15. Phê duyệt miễn nhiệm chức danh thành viên HĐQT Công ty đối với ông Nguyễn Thanh Sơn và ông Đỗ Việt Thanh kể từ ngày 09/4/2022.

Điều 16. Phê duyệt kết quả bầu bổ sung 02 thành viên HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2020-2025 đối với ông Nguyễn Đức Lai và ông Đặng Huy Khôi.

Nhiệm kỳ các HĐQT được bầu bổ sung theo nhiệm kỳ còn lại của HĐQT (2020-2025). HĐQT của Công ty gồm các ông/bà có tên sau:

Ông Đào Tiến Dương

Ông Nguyễn Đức Hà

Bà Cao Thị Lan Hương

Ông Nguyễn Đức Lai

Ông Đặng Huy Khôi

Điều 17. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc Công ty, các đơn vị trực thuộc Công ty và những tổ chức/ cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Như Điều 17;
- Cổ đông Công ty (đăng website);
- UBCKNN, SGDCKHN (CBTT);
- Lưu: VT, HĐQT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**



Nguyễn Thanh Sơn

Số: 14/2022/NQ-HĐQT

Hà Nội, ngày 09 tháng 4 năm 2022

NGHỊ QUYẾT
Về việc bầu Chủ tịch Hội đồng quản trị

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG SỐ 4

Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020;
Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4 (“Công ty”);
Căn cứ Biên bản họp của Hội đồng quản trị Công ty (“HĐQT”) số 11/2022/BB-HĐQT ngày 09 tháng 4 năm 2022.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Bầu ông **Đào Tiến Dương** giữ chức vụ **Chủ tịch HĐQT** Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4, nhiệm kỳ còn lại 2020 - 2025, kể từ ngày 09/4/2022.

Thông tin về ông Đào Tiến Dương như sau:

Sinh ngày : 22/04/1976 Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam
CCCD số : 015076001914, cấp ngày: 02/05/2021, nơi cấp: Cục cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội.

HKTT : Số 1, ngách 1/0, ngõ 1, phố Trần Quốc Hoàn, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.

Điều 2. Ông Đào Tiến Dương có các nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch HĐQT theo quy định tại Điều lệ Công ty và Pháp luật hiện hành.

Ông Đào Tiến Dương được hưởng thù lao, phụ cấp và các chế độ khác theo quy định của Công ty và Pháp luật hiện hành.

Điều 3. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Các Thành viên HĐQT, Ban Tổng Giám đốc, ông Đào Tiến Dương, các Phòng/Ban và Cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- BKS Cty (đ/b);
- Lưu: VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Đào Tiến Dương

Số: 15/2022/NQ-HĐQT

Hà Nội, ngày 09 tháng 4 năm 2022

NGHỊ QUYẾT
Về việc miễn nhiệm chức vụ Tổng Giám đốc

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG SỐ 4

Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020;
Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4 (“Công ty”);
Căn cứ Biên bản họp của Hội đồng quản trị Công ty (“HĐQT”) số 11/2022/BB-HĐQT ngày 09 tháng 4 năm 2022.


QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Miễn nhiệm chức vụ Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4 đối với ông **Nguyễn Đức Hà** kể từ ngày 09/4/2022.

Điều 2. Ông Nguyễn Đức Hà có trách nhiệm bàn giao công việc cho người được bổ nhiệm theo quy định của Công ty.

Điều 3. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Các thành viên HĐQT, Ban Tổng Giám đốc, ông Nguyễn Đức Hà, các Phòng/Ban và Cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận: 
- Như Điều 3;
- Ban KS (để b/c);
- Lưu VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Đào Tiến Dương

Số: 16/2022/NQ-HĐQT

Hà Nội, ngày 09 tháng 4 năm 2022

NGHỊ QUYẾT
Về việc bổ nhiệm chức vụ Tổng Giám đốc

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG SỐ 4

Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020;
Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4 (“Công ty”);
Căn cứ Biên bản họp của Hội đồng quản trị Công ty (“HĐQT”) số 11/2022/BB-HĐQT ngày 09 tháng 4 năm 2022.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Bổ nhiệm ông Nguyễn Đức Lai giữ chức vụ Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4, nhiệm kỳ 05 năm, kể từ ngày 09/4/2022.

Thông tin về ông Nguyễn Đức Lai như sau:

Sinh ngày : 21/4/1966 Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam
CCCD số : 001066006139, cấp ngày: 10/7/2021, nơi cấp: Cục cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội.

HKTT : Số 238A, phố Kim Mã, Phường Kim Mã, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng, Thạc sỹ QTKD.

Điều 2. Ông Nguyễn Đức Lai có các nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng Giám đốc theo quy định tại Điều lệ Công ty và Pháp luật hiện hành.

Ông Nguyễn Đức Lai được hưởng chế độ tiền lương, phụ cấp và các chế độ khác theo quy định của Công ty và Pháp luật hiện hành.

Điều 3. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Các thành viên HĐQT, Ban Tổng Giám đốc, ông Nguyễn Đức Lai, các Phòng/Ban và Cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ban KS (để b/c);
- Lưu VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Đào Tiên Dương

Số: 17/2022/NQ-HĐQT

Hà Nội, ngày 09 tháng 4 năm 2022

NGHỊ QUYẾT
Về việc miễn nhiệm chức vụ Kế toán trưởng

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG SỐ 4

Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020;
Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4 (“Công ty”);
Căn cứ Biên bản họp của Hội đồng quản trị Công ty (“HĐQT”) số 11/2022/BB-HĐQT ngày 09 tháng 4 năm 2022.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Miễn nhiệm chức vụ Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4 đối với ông **Ngô Sỹ Đức**, kể từ ngày 09/4/2022.

Điều 2. Ông Ngô Sỹ Đức có trách nhiệm bàn giao công việc, tài liệu, hồ sơ và tài sản có liên quan tại chức vụ Kế toán trưởng cho người được giao nhiệm vụ tiếp nhận.

Điều 3. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Các thành viên HĐQT, Ban Tổng Giám đốc, ông Ngô Sỹ Đức, các Phòng/Ban và các Cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ban KS (để b/c);
- Lưu VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Đào Tiên Dương

Số: 18 /2022/NQ-HĐQT

Hà Nội, ngày 09 tháng 4 năm 2022

NGHỊ QUYẾT
Về việc bổ nhiệm chức vụ Kế toán trưởng

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG SỐ 4

Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020;
Căn cứ của Điều lệ Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4 (“Công ty”);
Căn cứ Biên bản họp của Hội đồng quản trị Công ty (“HĐQT”) số 11/2022/BB-HĐQT ngày 09 tháng 4 năm 2022.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Bổ nhiệm Bà Phạm Thị Kiều Trang giữ chức vụ Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4 kể từ ngày 09/4/2022.

Thông tin về bà Phạm Thị Kiều Trang như sau:

Sinh ngày : 29/8/1991 Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam
CMND số : 045073152, cấp ngày: 17/02/2009, nơi cấp: Công an tỉnh Lai Châu.
HKTT : P2608, CT12B, Kim Văn Kim Lũ, Phường Đại Kim, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội.

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế.

Điều 2. Bà Phạm Thị Kiều Trang có trách nhiệm thực hiện các công việc theo sự phân công của HĐQT, Tổng Giám đốc trong công tác chuyên môn được giao.

Bà Phạm Thị Kiều Trang được hưởng chế độ tiền lương, phụ cấp và các chế độ khác theo quy định của Công ty và Pháp luật hiện hành.

Điều 3. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Các thành viên HĐQT, Ban Tổng Giám đốc, bà Phạm Thị Kiều Trang, các Phòng/Ban và Cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận: 

- Như Điều 3;
- Ban KS (để b/c);
- Lưu VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH




Đào Tiên Dương

Số: 19 /2022/NQ-HĐQT

Hà Nội, ngày 09 tháng 4 năm 2022

NGHỊ QUYẾT
Về việc bổ nhiệm Người phụ trách quản trị Công ty

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG SỐ 4

Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020;
Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4 (“Công ty”);
Căn cứ Biên bản họp của Hội đồng quản trị Công ty (“HĐQT”) số 11/2022/BB-HĐQT ngày 09 tháng 4 năm 2022.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Bổ nhiệm Bà Cao Thị Lan Hương - Thành viên HĐQT là Người phụ trách quản trị của Công ty kể từ ngày 09/4/2022.

Thông tin về Bà Cao Thị Lan Hương như sau:

Sinh ngày : 08/7/1976 Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam

CCCD số : 022176000685, cấp ngày: 20/5/2016, nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư.

Địa chỉ thường trú: P.512, Nhà N4A, KĐT Trung Hoà - Nhân Chính, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, Hà Nội.

Điều 2. Bà Cao Thị Lan Hương có trách nhiệm thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Người phụ trách quản trị Công ty theo quy định tại Điều lệ của Công ty và Pháp luật hiện hành.

Bà Cao Thị Lan Hương được hưởng thù lao, phụ cấp và các chế độ khác (nếu có) theo quy định của Công ty và Pháp luật hiện hành.

Điều 3: Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Các thành viên HĐQT, Ban Tổng Giám đốc, Bà Cao Thị Lan Hương, các Phòng/Ban và Cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ban KS (để b/c);
- Lưu VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Đào Tiến Dương

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 09 tháng 4 năm 2022

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.

- 1/ Họ và tên: **NGUYỄN ĐỨC LAI**
- 2/ Giới tính: Nam
- 3/ Ngày tháng năm sinh: 21/4/1966
- 4/ Nơi sinh: Hà Nội
- 5/ Số CMND (hoặc số hộ chiếu): 001066006139 Ngày cấp: 10/7/2021
Nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội
- 6/ Quốc tịch: Việt Nam
- 7/ Dân tộc: Kinh
- 8/ Địa chỉ thường trú: 238A phố Kim Mã, Kim Mã, Ba Đình, Hà Nội
- 9/ Số điện thoại: 090 417 8338
- 10/ Địa chỉ email:
- 11/ Tên tổ chức là đối tượng công bố thông tin: Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4.
- 12/ Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin: Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc Công ty.
- 13/ Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác:
 - Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Đầu tư và Dịch vụ Yên Bình;
 - Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Đầu tư Bất động sản Taseco;
 - Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Hà Ban;
 - Ủy viên HĐQT Công ty Cổ phần Đầu tư - Xây dựng Tây Hà.
- 14/ Số CP nắm giữ: 10.000.000 cổ phần, chiếm 31,25% vốn điều lệ, trong đó:
 - + Đại diện cho Công ty Cổ phần Đầu tư Bất động sản Taseco sở hữu: 10.000.000 cổ phần, chiếm 31,25% vốn điều lệ Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4;
 - + Cá nhân sở hữu: 0 cổ phần.
- 15/ Các cam kết nắm giữ (nếu có):
- 16/ Danh sách người có liên quan của người khai:

STT	Mã CK	Họ tên	Tài khoản giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/P assport/ Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*)/NSH No.	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
I	CC4	Nguyễn Đức Lai			Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc	CCCC	001066006139	10/7/2021	Cục CS QLHC về TTXH	Số 238A phố Kim Mã, Kim Mã, Ba Đình, Hà Nội	0	0	09/4/2022		Bổ nhiệm	
I.2	CC4	Hoàng Thị Hộc			Mẹ Vợ	CCCC	001130010202	10/11/2021	Cục CS QLHC về TTXH	Số 415 đường Cổ Nhuế, Cổ Nhuế 2, Bắc từ Liêm, Hà Nội	0	0				
I.3	CC4	Nghiêm Thị Hồng Thúy			Vợ	CCCC	001168001856	10/7/2021	Cục CS QLHC về TTXH	Số 238A phố Kim Mã, Kim Mã, Ba Đình, Hà Nội	0	0				
I.4	CC4	Nguyễn Thủy Ngân			Con gái	CCCC	001192006337	10/7/2021	Cục CS QLHC về TTXH	345 phố Vũ Tông Phan, Thanh Xuân, Hà Nội	0	0				
I.5	CC4	Nguyễn Thế Vinh			Con rể	CCCC	001090052188	10/5/2021	Cục CS QLHC về TTXH	345 phố Vũ Tông Phan, Thanh Xuân, Hà Nội	0	0				
I.6	CC4	Nguyễn Đức Vương			Con trai	CCCC	001095039268	24/6/2021	Cục CS QLHC về TTXH	Số 238A phố Kim Mã, Kim Mã, Ba Đình, Hà Nội	0	0				
I.7	CC4	Nguyễn Đức Minh			Anh trai	CCCC	001061023333	01/5/2021	Cục CS QLHC về TTXH	Số 238B phố Kim Mã, Kim Mã, Ba Đình, Hà Nội	0	0				
I.8	CC4	Nguyễn Thị Bình			Chị gái	CCCC	001152010608	25/4/2021	Cục CS QLHC về TTXH	số 6 Phố Nguyễn Biều, Ba Đình, Hà Nội	0	0				
I.9	CC4	Nguyễn Lệ Chi			Chị gái	CCCC	001155013050	17/5/2021	Cục CS QLHC về TTXH	số 33 phố Quang Trung, Hoàn Kiếm, Hà Nội	0	0				
I.10	CC4	Nguyễn Lệ Cường			Chị gái	CCCC	001163007778	13/6/2016	Cục CS QLHC về TTXH	62 ngõ Thịnh Hào I, Đống Đa, Hà Nội	0	0				
I.11	CC4	Trần Ngọc Tuyết			Chị Dâu	CCCC	001062007939	01/5/2021	Cục CS QLHC về TTXH	Số 238B phố Kim Mã, Kim Mã, Ba Đình, Hà Nội	0	0				
I.12	CC4	Hoàng Văn Quang			Anh Rể	CCCC	001058035875	10/7/2021	Cục CS QLHC về TTXH	62 ngõ Thịnh Hào I, Đống Đa, Hà Nội	0	0				

1.13	CC4	Công ty Cổ phần Đầu tư Bất động sản Taseco	Phó TGD		Giấy ĐKKD	0104079036	29/7/2009	Phòng ĐKKD – Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội	Tầng 1 tòa nhà NO2-T1 Khu Đoàn Ngoại giao, phố Đỗ Nhuận, phường Xuân Tảo, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội	19.600.900	19.600.900				
1.14	CC4	Công ty Cổ phần Đầu tư và Dịch vụ Yên Bình	Tổng Giám đốc		Giấy ĐKKD	5400523941	22/03/2021	Phòng ĐKKD – Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hòa Bình	Lô D28-NK1 khu dân cư Bắc đường Trần Hưng Đạo, phường Quỳnh Lâm, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình	0	0				
1.15	CC4	Công ty Cổ phần Hà Ban	Tổng Giám đốc		Giấy ĐKKD	0109176844	08/05/2020	Phòng ĐKKD – Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội	Tầng 3, tòa nhà NO3T1, Khu Đoàn Ngoại Giao, đường Nguyễn Văn, Phường Xuân Tảo, Quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội	0	0				
1.16	CC4	Công ty Cổ phần Đầu tư - Xây dựng Tây Hà	Ủy viên HĐQT		Giấy ĐKKD	0102997859	29/10/2008	Phòng ĐKKD – Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội	Tầng 2, Tòa nhà Tây Hà, Khu đô thị mới Phùng Khoang, đường Tô Hữu, Phường Trung Văn, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội	0	0				

17/ Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có):

18/ Quyền lợi mâu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có):

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật

NGƯỜI KHAI



Nguyễn Đức Lai

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 09 tháng 4 năm 2022

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN

**Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.**

- 1/ Họ và tên: **ĐẶNG HUY KHÔI**
- 2/ Giới tính: Nam
- 3/ Ngày tháng năm sinh: 05/05/1960
- 4/ Nơi sinh: Hải Dương
- 5/ Số CMND: 030060005228
Ngày cấp: 31/01/2020 Nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH
- 6/ Quốc tịch: Việt Nam
- 7/ Dân tộc: Kinh
- 8/ Địa chỉ thường trú: Số 10 ngõ 2 phố Đặng Thùy Trâm, P.Cổ Nhuế I, Bắc Từ Liêm, Hà Nội.
- 9/ Số điện thoại: 0912019999
- 10/ Địa chỉ email: danghuykhoi.noibai@gmail.com
- 11/ Tên tổ chức là đối tượng công bố thông tin: Công ty CP Đầu tư và xây dựng số 4.
- 12/ Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin: Không
- 13/ Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không
- 14/ Số CP nắm giữ: 0 CP, chiếm 0% vốn điều lệ, trong đó:
+ Đại diện (tên tổ chức là Nhà nước/cổ đông chiến lược/tổ chức khác) sở hữu:
Không
- + Cá nhân sở hữu: Không
- 15/ Các cam kết nắm giữ (nếu có): Không
- 16/ Danh sách người có liên quan của người khai:

Stt	Mã CK	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Pasport/Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*)/NSH No.	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1	CC4	Đặng Huy Khôi			Thành viên HĐQT độc lập	CCCD	030060005228	31/01/2020	Cục CS QLHC về TTXH	Số 10 ngõ 2 Đặng Thùy Trâm-HN	0	0	09/4/2022		ĐHCD bầu	
1.1	CC4	Trịnh Thị Thủy			Vợ	CMND	011802915	27/01/2010	CA Hà Nội	Số 10 ngõ 2 Đặng Thùy Trâm-HN	0	0				
1.2	CC4	Đặng Thái Hà			Con đẻ	CMND	012679261	17/6/2011	CA Hà Nội	Số 10 ngõ 2 Đặng Thùy Trâm -HN	0	0				
1.3	CC4	Đặng Thanh Hải			Con đẻ	CMND	013257784	15/02/2013	CA Hà Nội	Số 10 ngõ 2 Đặng Thùy Trâm HN	0	0				
1.4	CC4	Đặng Huy Đức			Bố đẻ											Đã mất
1.5	CC4	Vương Thị Mẫu			Mẹ đẻ											Đã mất
1.6	CC4	Trịnh Văn Thứ			Bố vợ	CMND	030038000318	06/7/2017	CA Hà Nội	Nghĩa An Ninh Giang Hải Dương	0	0				
1.7	CC4	Nguyễn Thị Khâu			Mẹ vợ											Đã mất
1.8	CC4	Ngô Chính Đức			Con rể	CCCD	001078023281	25/11/2020	Cục CS QLHC về TTXH	Số 10 ngõ 2 Đặng Thùy Trâm-HN	0	0				

1.9	CC4	Đặng Thị Dung			Em gái	CMND	011802914	10/12/2001	CA Hà Nội	Phu Minh, Sóc Sơn, Nội	0	0		
1.10	CC4	Tạ Quang Huy			Em rể	CCCD	030060008658	25/4/2021	Cục CS QLHC về TTXH	Phu Minh, Sóc Sơn, Nội	0	0		

17/ Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có):
Không

18/ Quyền lợi mâu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có):
Không

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật

NGƯỜI KHAI
(Ký, ghi rõ họ tên)



Đặng Huy Khôi

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 09 tháng 4 năm 2022

BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN

**Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.**

1/ Họ và tên: **PHẠM THỊ KIỀU TRANG**

2/ Giới tính: Nữ

3/ Ngày tháng năm sinh: 29/08/1991

4/ Nơi sinh: Lai Châu

5/ Số CMND (hoặc số hộ chiếu): 045073152

Ngày cấp: 17/02/2009 Nơi cấp: Lai Châu

6/ Quốc tịch: Việt Nam

7/ Dân tộc: Kinh

8/ Địa chỉ thường trú: Phòng 2608, CT12B, Chung cư Kim Văn Kim Lũ, P. Đại Kim,
Q. Hoàng Mai, Tp. Hà Nội

9/ Số điện thoại: 0964246688

10/ Địa chỉ email: phamthikieustrang.neu@gmail.com

11/ Tên tổ chức là đối tượng công bố thông tin: Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây
dựng Số 4

12/ Chức vụ hiện nay tại tổ chức là đối tượng công bố thông tin: Kế toán trưởng

13/ Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: Thành viên Ban kiểm soát,
Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không Taseco.

14/ Số CP nắm giữ: 0 CP, chiếm 0% vốn điều lệ, trong đó:

+ Đại diện (tên tổ chức là Nhà nước/cổ đông chiến lược/tổ chức khác) sở hữu:
Không có

+ Cá nhân sở hữu: Không có

15/ Các cam kết nắm giữ (nếu có): Không có

16/ Danh sách người có liên quan của người khai:

Stt	Mã CK	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Passport/Giấy ĐKKD)	Số Giấy NSH (*)/NSH No.	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
I	CC4	Phạm Thị Kiều Trang	-009C115447 - VCBS -026C6359111 - VPS	Kế toán trưởng		CMND	045073152	17/02/2009	Lai Châu	17/333 Xuân Đỉnh, Phường Xuân Tảo, Q.Bắc Từ Liêm, Hà Nội	0	0	09/04/2022		Bổ nhiệm	
I.1	CC4	Đình Văn Giao		Không	Chồng	CMND	186316108	15/05/2018	Nghệ An	17/333 Xuân Đỉnh, Phường Xuân Tảo, Q.Bắc Từ Liêm, Hà Nội	0	0				
I.2	CC4	Đình Minh Nhật		Không	Con					17/333 Xuân Đỉnh, Phường Xuân Tảo, Q.Bắc Từ Liêm, Hà Nội	0	0				Còn nhỏ
I.3	CC4	Đình Minh Phú		Không	Con					17/333 Xuân Đỉnh, Phường Xuân Tảo, Q.Bắc Từ Liêm, Hà Nội	0	0				Còn nhỏ
I.4	CC4	Phạm Thanh Tùng		Không	Bố	CMND	045156459	20/03/2013	Lai Châu	Số nhà 004, Tổ 16, P.Tân Phong, TP. Lai Châu, T. Lai Châu	0	0				
I.5	CC4	Kiều Thị Bích		Không	Mẹ	CMND	045235600	14/06/2018	Lai Châu	Số nhà 004, Tổ 16, P.Tân Phong, TP. Lai Châu, T. Lai Châu	0	0				
I.6	CC4	Đèo Thị Thu Phương		Không	Chị dâu	CMND	045156274	10/04/2014	Lai Châu	Số nhà 004, Tổ 16, P.Tân Phong, TP. Lai Châu, T. Lai Châu	0	0				

1.7	CC4	Phạm Thanh Đoàn		Không	Anh trai	CMND	045039988	22/06/2015	Lai Châu	Số nhà 004, Tổ 16, P.Tân Phong, TP. Lai Châu, T. Lai Châu	0	0			
1.8	CC4	Đinh Văn Phiên		Không	Bố chồng	CMND	182176409	23/11/2017	Nghệ An	Xóm Eo Bù, X.Nghị Thuận, H. Nghi Lộc, T. Nghệ An	0	0			
1.9	CC4	Trần Thị Thủy		Không	Mẹ chồng	CMND	190142016	20/07/2011	Nghệ An	Xóm Eo Bù, X.Nghị Thuận, H. Nghi Lộc, T. Nghệ An	0	0			
1.10	CC4	Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng không Taseco		Thành viên Ban kiểm soát	Tổ chức có liên quan	GCNDKKD	0107007230	28/09/2015	Sở KH&ĐT thành phố Hà Nội	Tầng 1, Tòa nhà N02-T1, Khu Đoàn Ngoại Giao, đường Đỗ Nhuận, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội	0	0			

17/ Lợi ích liên quan đối với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có): Theo quyết định Đại hội CĐ.

18/ Quyền lợi mâu thuẫn với công ty đại chúng, quỹ đại chúng (nếu có): Không

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật

NGƯỜI KHAI
(Ký, ghi rõ họ tên)



Phạm Thị Kiều Trang